

Bản án số: 180/2022/HS-ST
Ngày 15 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình.

Bà Mai Huệ Anh Đài.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 173/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 172/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN BÁ T (U, K), sinh ngày 05 tháng 3 năm 2001 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố 3, phường ĐV, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá L (Đã chết) và bà Nguyễn Thị Kim C; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 06/5/2015 Nguyễn Bá T bị Công an phường PM, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với hình thức “Cảnh cáo”.

- Ngày 13/11/2015 Nguyễn Bá T bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với hình thức “Cảnh cáo”.

- Ngày 07/6/2016 Nguyễn Bá T bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với hình thức “Cảnh cáo”.

- Ngày 06/7/2016 Nguyễn Bá T bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp

Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với hình thức “Cảnh cáo”.

- Ngày 05/9/2016 Nguyễn Bá T bị Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” với hình thức “Cảnh cáo”.

- Ngày 30/3/2017 Nguyễn Bá T bị Công an huyện TB, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với hình thức “Cảnh cáo”.

- Ngày 18/5/2017 Nguyễn Bá T bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 36/2017/HSST.

- Ngày 31/8/2017 Nguyễn Bá T bị Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; theo Bản án số 17/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù của bản án số 36/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; buộc T phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm tù (*Bản án tuyên đối với người dưới 16 tuổi phạm tội*). Ngày 18/9/2021, T chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/7/2022, tạm giam ngày 29/7/2022; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (*Có mặt tại phiên tòa*).

Bị hại:

- Bà Nguyễn Thị N – Sinh năm 1967 (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường ĐV, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Anh Tô Thành T (C) – Sinh năm 1998 (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường ĐV, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Lê Xuân V – Sinh năm 1990 (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường MB, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 19/7/2022, Nguyễn Bá T đi bộ đến nhà anh Tô Thành Tấn ở khu phố 6, phường ĐV, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để rủ đi chơi. Khi tới nơi, T mở cửa đi vào nhà thì không thấy ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Quan sát trong nhà thấy có 03 cái chân đèn bằng đồng, màu vàng để trên bàn thờ và 01 xe mô tô hiệu Raider màu đen, biển kiểm soát 85B1-763.76, cắm sẵn chìa khóa trên xe. T lấy 03 cái chân đèn bỏ vào trong giỏ nhựa màu đỏ lấy từ phòng bếp; sau đó T tiếp tục dắt xe mô tô ra ngoài sân, điều khiển xe mô tô cùng tài sản trộm cắp được bỏ chạy ra đường Phan Đăng Lưu.

Trên đường đi, T gặp một người phụ nữ thu mua phế liệu (*không rõ lai lịch*) nên đã bán 03 cái chân đèn bằng đồng, màu vàng cùng chiếc giỏ nhựa màu đỏ được 500.000 đồng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô trên đến nhà anh Lê Xuân V – sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố 3, phường MB, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận và cầm cố chiếc xe cho anh V với giá 3.000.000 đồng, hẹn khi nào có tiền T sẽ lấy xe lại. Ngày 23/7/2022, nghe tin Cơ quan Công an đang truy tìm nên T đã đến Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm trình diện và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 76/KLTS ngày 25/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận:

- 01 xe mô tô hiệu Raider, biển kiểm soát 85B1-763.76, màu đen có giá trị thực tại thời điểm bị chiếm đoạt là 39.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 109/KL-HĐĐGTS ngày 12/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, kết luận:

- 03 cái chân đèn bằng đồng, màu vàng có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 500.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Bá T chiếm đoạt là 39.700.000 đồng.

Đối với 01 giỏ nhựa màu đỏ của bà Nguyễn Thị N, bà Nở xác định chiếc giỏ nhựa mua đã lâu và không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để yêu cầu định giá.

Đối với anh Lê Xuân V, khi nhận cầm cố chiếc xe mô tô hiệu Raider, biển kiểm soát 85B1-763.76, màu đen từ Nguyễn Bá T; anh V không biết chiếc xe mô tô trên do T trộm cắp mà có. Quá trình điều tra, anh V đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe trên. Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý anh V.

Đối với người phụ nữ thu mua phế liệu đã mua 03 cái chân đèn bằng đồng, màu vàng và 01 giỏ nhựa từ Nguyễn Bá T. Do hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

*** Vật chứng của vụ án:**

- 01 xe mô tô hiệu Raider, biển kiểm soát 85B1-763.76, màu đen. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Tô Thành T (C) nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho anh Tấn.

- 03 cái chân đèn bằng đồng, màu vàng và 01 giỏ nhựa, màu đỏ là tài sản của bà Nguyễn Thị N; Cơ quan điều tra không thu hồi được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Bà Nguyễn Thị N không yêu cầu về bồi thường dân sự.

- Anh Tô Thành Tấn đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về bồi thường dân sự.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng, Nguyễn Bá T có được do cầm cố chiếc xe là tài sản trộm cắp. Do anh Lê Xuân V không yêu cầu bồi thường nên không xem xét, giải quyết.

Cáo trạng số 167/CT-VKSPRTC ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá T (U, K) về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị hại là bà Nguyễn Thị N và anh Tô Thành Tấn có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày: Vẫn giữ nguyên những lời khai đã khai trước đây tại cơ quan Công an; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T. Bà Nở không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường số tiền trị giá của 03 cái chân đèn bằng đồng màu vàng; anh Tấn đã nhận lại tài sản là xe mô tô nên không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lê Xuân V có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày: Vẫn giữ nguyên những lời khai đã khai trước đây tại cơ quan Công an, không có yêu cầu gì về dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá T (U, K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T (U, K) mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị N và anh Tô Thành T (C); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lê Xuân V không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình nên rất ăn năn hối cải; bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Bị hại là bà Nguyễn Thị N, anh Tô Thành Tấn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lê Xuân V có đơn xin xét xử vắng mặt; không có ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đủ cơ sở xác định: Để có tiền tiêu xài cá nhân, vào khoảng 09 giờ, ngày 19/7/2022 tại nhà bà Nguyễn Thị N thuộc khu phố 6, phường ĐV, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu; Nguyễn Bá T (U, K) đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 03 cái chân đèn bằng đồng, màu vàng của bà Nở và 01 xe mô tô hiệu Raider màu đen, biển kiểm soát 85B1-763.76 của anh Tô Thành T (C). Tài sản bị cáo trộm cắp có tổng giá trị là 39.700.000 đồng. Vì vậy Cáo trạng số 167/CT-VKSPRTC ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đã bị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xử phạt hình phạt tù về tội “Cướp giật tài sản”; đã nhiều lần bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và các hành vi khác nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân. Ngược lại vì tham lam, lười lao động nên đã bất chấp, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, an toàn xã hội nên phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[2.3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 31/8/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện NH, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; theo Bản án số 17/2017/HSST. Tổng hợp hình phạt 03 năm tù của bản án số 36/2017/HSST ngày 18/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm tù; ngày 18/9/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Tuy nhiên, bản án số 17/2017/HSST đã tuyên khi bị cáo chưa đủ 16 tuổi phạm tội nên không tính để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm theo quy định tại khoản 7 Điều 91 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; tự giác ra đầu thú; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những tình tiết này được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự sẽ được xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

- Về nhân thân: Từ năm 2015 đến năm 2017, bị cáo 06 lần bị cơ quan có thẩm

quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và các hành vi khác; 02 lần bị Tòa án nhân dân có thẩm quyền xử phạt tổng cộng 06 năm tù về tội “Cướp giạt tài sản” thể hiện nhân thân bị cáo rất xấu.

[2.4] Xét tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo; thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Nguyễn Thị N và anh Tô Thành T (C); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lê Xuân V không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Đối với anh Lê Xuân V, khi nhận cầm cố chiếc xe mô tô hiệu Raider, biển kiểm soát 85B1-763.76, màu đen từ bị cáo Nguyễn Bá T; anh V không biết chiếc xe mô tô trên do bị cáo trộm cắp mà có. Sau khi nghi ngờ về nguồn gốc của chiếc xe; anh V đã tới Cơ quan Công an trình báo và tự nguyện giao nộp lại chiếc xe trên. Do đó, Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý anh V là có cơ sở.

[5] Đối với người phụ nữ thu mua phế liệu đã mua 03 cái chân đèn bằng đồng màu vàng và 01 giỏ nhựa màu đỏ từ bị cáo Nguyễn Bá T. Do hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[6] Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội là có căn cứ và đúng pháp luật, nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá T (U, K) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bá T (U, K) 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; hạn tù tính từ ngày 23-7-2022.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Bá T (U, K) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo; quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 15/12/2022). Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt; quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt

hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- VKSND TP. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- CQTHAHS Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Hồng

